

Số: 574 /QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh đạt yêu cầu kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ bậc 3/6
theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-ĐHKB ngày 28/11/2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh Bắc về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Đại học trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1502/ QĐ-ĐHKB ngày 04/12/2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh Bắc về việc ban hành quy định chuẩn đầu ra năng lực ngoại ngữ trình độ Đại học tại trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ kết quả thi ngày 15/05/2025;

Xét đề nghị của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 101 thí sinh đạt yêu cầu kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Phòng, Khoa, Trung tâm liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu TT, VT./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KINH BẮC
TS. Phạm Ngọc Trúc

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT YÊU CẦU KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ BẠC 3/6 THEO
KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẠC DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số 574 /QĐ-ĐHKB ngày 13 / 6 /2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHKB)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Mã sv	Ghi chú
1	1	Hoàng Thị Huyền	20/11/2000	09D4800002	
2	2	Nguyễn Xuân Thắng	21/11/2002	09D4800045	
3	3	Nguyễn Công Trường	26/10/2001	09D4800038	
4	4	Đoàn Duy Anh	28/10/2003	10D4800001	
5	5	Nguyễn Đăng Cảnh	07/02/2003	10D4800005	
6	6	Nguyễn Mạnh Cường	24/09/2003	10D4800007	
7	7	Phạm Xuân Chiến	18/02/2001	08D4800074	
8	8	Ngô Thị Lan Dung	12/12/2002	10D4800011	
9	9	Lê Tiến Dũng	13/12/2003	10D4800009	
10	10	Đặng Trung Dũng	03/12/2003	10D4800012	
11	11	Nguyễn Việt Dũng	28/12/2003	10D4800010	
12	12	Nguyễn Thế Đạt	09/07/2003	10D4800014	
13	13	Đào Văn Đới	29/08/2003	10D4800015	
14	14	Nguyễn Minh Hòa	30/05/2003	10D1010023	
15	15	Hoàng Phi Hùng	06/08/2003	10D4800023	
16	16	Nguyễn Văn Khánh	26/06/2003	10D4800025	
17	17	Mẫn Thị Lan	05/10/2003	10D4800028	
18	18	Đoàn Thùy Linh	04/08/2003	10D4800031	
19	19	Nguyễn Văn Long	15/12/2003	10D4800033	
20	20	Nguyễn Hữu Mẫn	24/10/2003	10D4800125	
21	21	Nguyễn Lộc Trường Minh	14/02/2003	10D4800122	
22	22	Bùi Thị Mỹ	10/10/2003	10D4800038	
23	23	Vũ Thị Nga	02/05/2003	10D4800040	
24	24	Trần Đức Nguyên	21/07/2001	08D4800038	
25	25	Nguyễn Văn Phúc	21/07/2003	10D4800043	
26	26	Nguyễn Văn Phương	14/12/2003	10D4800044	
27	27	Nguyễn Thị Sen	20/08/2003	10D4800048	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Mã sv	Ghi chú
28	28	Nguyễn Ngọc Tùng	13/06/2003	10D4800056	
29	29	Trịnh Minh Vương	12/11/2003	10D4800057	
30	30	Bàng Thùy Dung	19/01/2003	10D4800070	
31	31	Nguyễn Xuân Duy	20/02/2003	10D4800071	
32	32	Hà Văn Dương	12/06/2003	10D4800068	
33	33	Trịnh Văn Hậu	16/02/2003	10D4800072	
34	34	Nguyễn Ngọc Hưng	31/10/2003	10D4800079	
35	35	Lưu Trung Kiên	27/10/2002	10D4800084	
36	36	Trần Thị Nguyệt	27/02/2003	10D4800089	
37	37	Nguyễn Hồng Quân	13/02/2003	10D4800093	
38	38	Hoàng Mạnh Quý	29/08/2003	10D4800099	
39	40	Lò Trung Tín	14/01/2003	10D4800109	
40	41	Đinh Danh Kiểm	18/11/1999	10H4800004	
41	42	Lê Đức Mừng	06/02/1994	10LC4800002	
42	43	Nguyễn Văn Kỳ	15/02/1995	10LD4800020	
43	44	Đoàn Văn Cường	05/05/2000	11H4800006	
44	45	Bùi Minh Đức	05/10/2003	11H4800008	
45	46	Nguyễn Thị Vân	16/05/2004	11LC4800003	
46	47	Hoàng Thị Linh	25/03/2004	11LC4800002	
47	48	Nguyễn Đình Quang	21/12/2003	10D4800047	
48	49	Hoàng Văn Hồng	04/11/1999	10LD4800041	
49	50	Nguyễn Thị Vân Anh	08/10/2004	11LC3010001	
50	51	Vương Văn Tú	03/02/2001	10H4800009	
51	52	Nguyễn Thu Huyền	03/12/1999	06D1030102	
52	53	Thân Văn Thủy	07/11/1999	06D1030101	
53	54	Phạm Văn Tùng	08/06/1996	08H1010002	
54	55	Nguyễn Thị Quý	11/08/2002	10D1030045	
55	56	Phí Hải Linh Chi	07/03/2003	10D1030008	
56	57	Bùi Văn Đăng	17/09/2001	10D1030017	
57	58	Nguyễn Thị Hà Giang	26/10/2003	10D1030024	
58	59	Nguyễn Thị Phương Linh	13/06/2003	10D1030035	
59	60	Vũ Thị Cẩm Ly	15/10/2003	10D1030039	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Mã sv	Ghi chú
60	61	Phạm Đình Phi	28/03/2003	10D1030040	
61	62	Vương Thị Tăng	25/02/2002	10D1030048	
62	63	Lê Thị Trúc	03/11/2003	10D1030061	
63	64	Nguyễn Ngọc Anh	22/10/2003	10D3010045	
64	65	Ngô Khánh Huyền	16/12/2003	10D3010060	
65	66	Nguyễn Mai Lan	24/03/2002	10D3010088	
66	67	Trần Thị Ngân	25/03/2003	10D3010069	
67	68	Nguyễn Thị Thu Phương	07/01/2003	10D3010071	
68	69	Khoàng Thanh Xuân	20/02/2003	10D1030074	
69	70	Lò Văn Anh	21/04/2003	10D1010002	
70	71	Dương Tuấn Anh	27/12/2002	10D1010001	
71	72	Nguyễn Thị Hải Anh	07/12/2003	10D1010163	
72	73	Lê Tiến Dũng	24/10/2001	10D1010015	
73	74	Nguyễn Thị Quỳnh Dương	15/07/2003	10D1010014	
74	75	Dương Thùy Dương	06/12/2003	10D1010013	
75	76	Nguyễn Ngọc Huyền	26/11/2002	10D1010029	
76	77	Quàng Thị Kiều	21/10/2003	10D1010035	
77	78	Nguyễn Văn Kỳ	17/11/2003	10D1010036	
78	79	Hoàng Thị Kha	17/04/2003	10D1010032	
79	80	Tạ Nhi Lan	05/03/2003	10D1010037	
80	81	Dương Thị Thùy Linh	30/04/2003	10D1010045	
81	82	Phạm Thị Mỹ Linh	23/03/2003	10D1010040	
82	83	Phan Thị Cẩm Ly	31/05/2002	10D1010044	
83	84	Trương Văn Ngọc	02/03/2003	10D1010143	
84	85	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	02/06/2002	10D1010050	
85	86	Vũ Thị Nhung	27/05/2003	10D1010051	
86	87	Trần Thị Thảo	21/12/2003	10D1010062	
87	88	Lê Tuấn Anh	22/11/2003	10D1010072	
88	89	Nguyễn Bá Ngọc Anh	07/08/2003	10D1010074	
89	90	Vy Thị Hồng Gấm	17/08/2002	10D1010082	
90	91	Nguyễn Tuấn Hiệp	20/10/2002	10D1010089	
91	92	Nguyễn Thị Hương	06/10/2003	10D1010093	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Mã sv	Ghi chú
92	93	Nguyễn Quang Phóng	31/07/2003	10D1010115	
93	94	Nguyễn Văn Quỳnh	13/05/2003	10D1010159	
94	95	Đỗ Đức Đoàn	07/01/2003	10D1010080	
95	96	Quàng Thị Thanh	18/01/2003	10D1010123	
96	97	Vì Văn Xuân	07/02/2003	10D1010141	
97	98	Nguyễn Thị Huyền	01/04/2002	11D1010138	
98	99	Đặng Thị Lan Anh	20/08/1996	08H1010005	
99	100	Hoàng Thị Ngọc Ánh	11/10/2003	10D1030001	
100	102	Bùi Đức Bình	01/10/2003	10D1010073	
101	103	Trần Thu Hà	10/06/2000	09D1010088	

Danh sách gồm 101 thí sinh./.